TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 18 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 118/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 47, dãy D, tập thể Tổng cục II, tổ dân phố Số 3, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1991.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 13, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;

Nơi cư trú: Số 47, dãy D, tập thể Tổng cục II, tổ dân phố Số 3, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/5/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Ngọc Q đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có một con chung là cháu Bùi Gia Kh, sinh ngày 08/8/2019. Khi ly hôn anh chị thoả thuận giao cháu Kh cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5 triệu đồng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh H và chị Q tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là H toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh H và chị Nguyễn Ngọc Q.

- Về con chung: Có một con chung là cháu Bùi Gia Kh, sinh ngày 08/8/2019. Giao cháu Kh cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5 triệu đồng kể từ tháng 5/2020 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Q và anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003502 ngày 29/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh H và chị Q đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Xuân La, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hg Văn Quang